

SỞ XÂY DỰNG ĐẮK LẮK  
HỘI ĐỒNG XÉT CẤP CHỨNG CHỈ HÀNH NGHỀ  
HOẠT ĐỘNG XÂY DỰNG

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập- Tự do-hạnh phúc

**DANH SÁCH CÁ NHÂN ĐỦ ĐIỀU KIỆN THAM GIA SÁT HẠCH ĐỢT 1 NGÀY 18 /01/2018**  
(Ban hành kèm theo Quyết định số /QĐ-HĐ, ngày tháng 01/2018 của Chủ tịch Hội đồng xét cấp chứng chỉ hành nghề hoạt động xây dựng)

**NGÀY SÁT HẠCH: 18/01/2018**

| Số TT | Mã môn thi | Số chứng chỉ    | Họ và tên         | Ngày sinh DD/MM/YY | Địa chỉ thường chú (Theo CMT hoặc TCC)                    | CMND /Thẻ Căn cước | SDT         | Email                     | Trình độ chuyên môn (CB-CN-KS-Ths-TS) | Lĩnh vực đăng ký Sát hạch           | Hạng đăng ký (I-II-III) | Nơi đăng ký dự sát hạch | Đơn vị công tác                           | Cấp mới/chuỷ n đổi | Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC | Nơi cấp CMT/Thẻ CC/HC  | Quốc tịch theo CMT/Thẻ CC/HC | Hệ đào tạo | Cơ sở đào tạo              |
|-------|------------|-----------------|-------------------|--------------------|-----------------------------------------------------------|--------------------|-------------|---------------------------|---------------------------------------|-------------------------------------|-------------------------|-------------------------|-------------------------------------------|--------------------|------------------------|------------------------|------------------------------|------------|----------------------------|
| 1     | TK11       |                 | Hồ Minh Thuận     | 09/10/1990         | Quảng Vinh, huyện Quảng Điền, tỉnh Thừa Thiên Huế         | 191690254          | 0969457840  | hominhthuan1990@gmail.com | Kiến trúc sư                          | Thiết kế Quy hoạch xây dựng         | 3                       | DAL                     | Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng Hùng Đạt     | Cấp mới            | 19/07/2005             | CA tỉnh Thừa Thiên Huế | Việt Nam                     | Chính quy  | Đại học Huế                |
| 2     | DG01       |                 | Phạm Thái Trung   | 12/01/1982         | Thôn Thảng Tiến, xã Hòa An, huyện Krông Păk, tỉnh Đắk Lắk | 240651435          | 0973423279  | thaitrungdl@gmail.com     | Kỹ sư cầu đường                       | Định giá xây dựng                   | 3                       | DAL                     | Công ty TNHH đầu tư Xây dựng Trường Sa    | Cấp mới            | 06/06/2017             | CA tỉnh Đắk Lắk        | Việt Nam                     | Chính quy  |                            |
| 3     | DG01       | 0500-0134       | Trần Đình Tuấn    | 01/01/1975         | TDP 2, P.Tân Hòa, TP.BMT                                  | 241751178          | 0905888669  | ktsdinhthuan@yahoo.com.vn | Kiến trúc sư                          | Định giá xây dựng                   | 2                       | DAL                     | CTy TNHH TVXD & Phát triển nhà Phố Nguyễn | Chuyển đổi         | 04/06/2015             | CA tỉnh Đắk Lắk        | Việt Nam                     | Chính quy  | ĐH Kiến trúc Hà Nội        |
| 4     | DG01       |                 | Nguyễn Việt Tùng  | 19/05/1979         | xã Hòa Tân, huyện KRôngBông, Đắk Lắk                      | 240616592          | 0905543059  | hopthanhd1@gmail.com      | Kiến trúc sư                          | Định giá xây dựng                   | 2                       | DAL                     | CTy TNHH TV XD Hợp Thành                  | Cấp mới            | 14/09/2006             | CA tỉnh Đắk Lắk        | Việt Nam                     | Chính quy  | ĐH Kiến trúc Hà Nội        |
|       | TK10       | KTS-02193-03361 |                   |                    |                                                           |                    |             |                           |                                       | Thiết kế Kiến trúc công trình       | 2                       |                         |                                           | Chuyển đổi         |                        |                        |                              |            |                            |
| 5     | DG01       |                 | Đinh Hữu Hào      | 04/04/1983         | P.EaTam, TP.BMT                                           | 240768282          | 0983096179  | hao.namlong123@gmail.com  | Kỹ sư thủy lợi                        | Định giá xây dựng                   | 3                       | DAL                     | CTy TNHH TV XD Phú Thịnh                  | Cấp mới            | 21/09/2017             | CA tỉnh Đắk Lắk        | Việt Nam                     | Tại chức   | ĐH thủy lợi Hà Nội         |
|       | GS06       |                 |                   |                    |                                                           |                    |             |                           |                                       | Giám sát công trình NN&PTNT         | 3                       |                         |                                           | Cấp mới            |                        |                        |                              |            |                            |
| 6     | KS02       |                 | Nguyễn Hồng Sơn   | 31/08/1965         | 28/22 Lê Thị Hồng Gấm, TP.BMT                             | 240398950          | 0914021688  | hao.namlong123@gmail.com  | Kỹ sư thủy lợi                        | Khảo sát địa hình                   | 3                       | DAL                     | CTy TNHH TV XD Phú Thịnh                  | Cấp mới            | 24/05/2013             | CA tỉnh Đắk Lắk        | Việt Nam                     | Tại chức   | ĐH thủy lợi Hà Nội         |
|       | TK13       |                 |                   |                    |                                                           |                    |             |                           |                                       | Thiết kế công trình NN&PTNT         | 3                       |                         |                                           | Cấp mới            |                        |                        |                              |            |                            |
| 7     | GS01       |                 | Nguyễn Minh Trung | 21/10/1986         | TDP 9, P.Tân Lập, TP.BMT                                  | 240754902          | 0919273345  | minhtrung07xd03@gmail.com | Kỹ sư Xây dựng DD&CN                  | Giám sát Dân dụng và Công nghiệp    | 2                       | DAL                     | CTY TNHH TV Nguyễn Vũ                     | Cấp mới            | 21/10/2015             | CA tỉnh Đắk Lắk        | Việt Nam                     | Chính quy  | ĐH Bình Dương              |
| 8     | GS01       |                 | Nguyễn Văn Phúc   | 13/02/1968         | 119/15 Mai Hắc Đế, TP.BMT                                 | 240291047          | 0914072676  | phuchungdaklak@gmail.com  | Kỹ sư Xây dựng DD&CN                  | Giám sát Dân dụng và Công nghiệp    | 2                       | DAL                     | CTy CP XD Phúc Hưng                       | Cấp mới            | 05/10/2005             | CA tỉnh Đắk Lắk        | Việt Nam                     | Chính quy  | ĐH Bách khoa Đà Nẵng       |
| 9     | GS01       | GS-501-01142A   | Huỳnh Kim Kông    | 25/05/1984         | Số 119/4 đường Hoàng Diệu P.Thống Nhất, TP.BMT            | 241447979          | 0935018282  | huynhkimkong84@gmail.com  | Kỹ sư Xây dựng DD&CN                  | Giám sát Dân dụng và Công nghiệp    | 2                       | DAL                     | Trung Tâm kiểm định Sơ Xây dựng Đắk Lắk   | Chuyển đổi         | 14/03/2013             | CA tỉnh Đắk Lắk        | Việt Nam                     | Tại chức   | Trường DH KT thành phố HCM |
|       | KD02       |                 |                   |                    |                                                           |                    |             |                           |                                       | Kiểm định công trình xây dựng DD&CN | 2                       |                         |                                           | Cấp mới            |                        |                        |                              |            |                            |
| 10    | GS08       | GS1-027-03833   | Phạm Thanh Ba     | 27/10/1968         | Thôn 6 xã Hòa Phú, TP. Buôn Ma Thuột, tỉnh Đắk Lắk        | 241424248          | 01232702487 | thanhbaminhdue@gmail.com  | Kỹ sư cầu đường                       | Giám sát công trình đường bộ        | 2                       | DAL                     | CTy CP Tư vấn XD Minh Đức                 | Cấp mới            | 18/03/2015             | CA tỉnh Đắk Lắk        | Việt Nam                     | Tại chức   | ĐH Bách khoa Đà Nẵng       |

| Số TT | Mã môn thi | Số chứng chỉ    | Họ và tên         | Ngày sinh DD/MM/YY | Địa chỉ thường chú (Theo CMT hoặc TCC)                         | CMND /Thẻ Căn cước | SĐT        | Email                        | Trình độ chuyên môn (CD-CN-KS-Ths-TS) | Lĩnh vực đăng ký Sát hạch           | Hạng đăng ký (I-II-III)     | Nơi đăng ký dự sát hạch | Đơn vị công tác                                    | Cấp mới/chuỷ n đổi | Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC | Nơi cấp CMT/Thẻ CC/HC | Quốc tịch theo CMT/Thẻ CC/HC | Hệ đào tạo | Cơ sở đào tạo                    |
|-------|------------|-----------------|-------------------|--------------------|----------------------------------------------------------------|--------------------|------------|------------------------------|---------------------------------------|-------------------------------------|-----------------------------|-------------------------|----------------------------------------------------|--------------------|------------------------|-----------------------|------------------------------|------------|----------------------------------|
| 11    | GS08       | GS1-501-01269-A | Đặng Thọ Dân      | 06/01/1974         | Số 36 Y Khu, phường Tân Lập, TP.BMT                            | 240975067          | 0947747997 | dangthodan@gmail.com         | Kỹ sư cầu đường                       | Giám sát công trình đường bộ        | 2                           | DAL                     | Công ty Cổ phần tư vấn xây dựng Đắk Lắk            | Chuyển đổi         | 20/10/2004             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | Tại chức   | ĐH Bách khoa Đà Nẵng             |
|       | GS03       |                 |                   |                    |                                                                |                    |            |                              |                                       | Giám sát công trình giao thông cầu  | 2                           |                         |                                                    | Chuyển đổi         |                        |                       |                              |            |                                  |
|       | TK03       |                 |                   |                    |                                                                |                    |            |                              |                                       | Thiết kế Cầu                        | 2                           |                         |                                                    | Cấp mới            |                        |                       |                              |            |                                  |
|       | TK07       |                 |                   |                    |                                                                |                    |            |                              |                                       | Thiết kế Công trình GT đường bộ     | 2                           |                         |                                                    | Cấp mới            |                        |                       |                              |            |                                  |
| 12    | TK09       | KS-027-01623    | Mai Hồng Kỳ       | 28/11/1977         | Số 229/28 đường Đỗ Xuân Hợp, phường Tân Lợi, TP. Buôn Ma Thuột | 240594247          | 0907092789 | Kyttdk@gmail.com             | Kỹ sư Xây dựng DD&CN                  | Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN   | 2                           | DAL                     | Trung Tâm kiểm định Sở Xây dựng Đắk Lắk            | Chuyển đổi         | 05/10/2016             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | Chính quy  | ĐH Dân lập Duy Tân               |
|       | KD02       |                 |                   |                    |                                                                |                    |            |                              |                                       | Kiểm định công trình xây dựng DD&CN | 2                           |                         |                                                    | Cấp mới            |                        |                       |                              |            |                                  |
| 13    | KD02       |                 | Nguyễn Thành Công | 26/01/1984         | Số 122/27 đường Đỗ Xuân Hợp, phường Tân Lợi, TP. Buôn Ma Thuột | 240725281          | 0945634586 | thanhcongdl@gmail.com        | Kỹ sư Xây dựng DD&CN                  | Kiểm định công trình xây dựng DD&CN | 2                           | DAL                     | Trung Tâm kiểm định Sở Xây dựng Đắk Lắk            | Cấp mới            | 20/04/2011             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | Chính quy  | Học viện Kỹ thuật Quân sự Hà Nội |
| 14    | TK10       | KTS-027-00392   | Trần Xuân Thế     | 12/02/1981         | Số 12 Bùi Hữu Nghĩa, phường Tân Thành, TP. Buôn Ma Thuột       | 240635379          | 0909222047 | txthe12021981@gmail.com      | Kiến trúc sư                          | Thiết kế Kiến trúc công trình       | 2                           | DAL                     | Công ty TNHH Tư vấn Xây dựng AT                    | Chuyển đổi         | 18/09/2010             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | Chính quy  | ĐH Dân lập Văn Lang              |
|       | TK11       |                 |                   |                    |                                                                |                    |            |                              |                                       |                                     | Thiết kế Quy hoạch xây dựng |                         |                                                    | 2                  |                        |                       |                              |            |                                  |
| 15    | TK10       |                 | Lý Thế Chiến      | 19/03/1981         | thôn 4, xã EaTu, TP.BMT                                        | 240631210          | 0942027518 | thechien.arch@gmail.com      | Kiến trúc sư                          | Thiết kế Kiến trúc công trình       | 2                           | DAL                     | Trung tâm Kiểm định xây dựng - Sở Xây dựng Đắk Lắk | Cấp mới            | 05/01/2018             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | Chính quy  | ĐH Kiến trúc TP.HCM              |
| 16    | KD02       |                 | Đinh Quang Nam    | 02/02/1985         | 443/7/1 Quang Trung, TP.BMT                                    | 240853271          | 0905353038 | namsgdbmt@gmail.com          | Trung cấp                             | Kiểm định công trình xây dựng DD&CN | 3                           | DAL                     | Trung tâm Kiểm định xây dựng - Sở Xây dựng Đắk Lắk | Cấp mới            | 01/07/2015             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | Chính quy  | Cao đẳng XD số 2                 |
| 17    | DG01       |                 | Lê Hoàng          | 10/11/1984         | Tam Đại, Phú Ninh, Quảng Nam                                   | 205183664          | 0913556657 | giale.qn@gmail.com           | Kỹ sư cầu đường                       | Định giá xây dựng                   | 2                           | DAL                     | CTY TNHH TV XD Giao thông Thăng Lợi                | Cấp mới            | 27/11/2010             | CA tỉnh Quảng Nam     | Việt Nam                     | Tại chức   | ĐH GTVT TP.HCM                   |
|       | GS03       | GS2-501-01323-A |                   |                    |                                                                |                    |            |                              |                                       | Giám sát công trình giao thông cầu  | 3                           |                         |                                                    | Chuyển đổi         |                        |                       |                              |            |                                  |
|       | TK03       |                 |                   |                    |                                                                |                    |            |                              |                                       | Thiết kế Cầu                        | 3                           |                         |                                                    | Cấp mới            |                        |                       |                              |            |                                  |
|       | TK07       |                 |                   |                    |                                                                |                    |            |                              |                                       | Thiết kế Công trình GT đường bộ     | 2                           |                         |                                                    | Cấp mới            |                        |                       |                              |            |                                  |
|       | GS08       | GS2-501-01323-A |                   |                    |                                                                |                    |            |                              |                                       | Giám sát công trình đường bộ        | 2                           |                         |                                                    | Chuyển đổi         |                        |                       |                              |            |                                  |
| 18    | GS08       |                 | Ngô Thanh Hải     | 31/01/1985         | TDP 9, P.Tân Thành, TP.BMT                                     | 240826112          | 0941314728 | thanhaigtld@gmail.com        | Kỹ sư giao thông                      | Giám sát công trình đường bộ        | 3                           | DAL                     | CTy CP QLXD GT Đắk Lắk                             | Cấp mới            | 14/01/2010             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | Chính quy  | ĐH GTVT cơ sở 2 TP.HCM           |
|       | TK07       |                 |                   |                    |                                                                |                    |            |                              |                                       | Thiết kế Công trình GT đường bộ     | 3                           |                         |                                                    | Cấp mới            |                        |                       |                              |            |                                  |
| 19    | TK07       | KS-501-0039     | Hoàng Quốc Huy    | 29/07/1981         | 185/16/6 Đinh Tiên Hoàng, TP.BMT                               | 240664366          | 0935838351 | hoangquochuydaklak@gmail.com | Kỹ sư cầu đường                       | Thiết kế Công trình GT đường bộ     | 2                           | DAL                     | CTy CP TV XD Đắk Lắk                               | Chuyển đổi         | 13/03/2015             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | Tại chức   | ĐH Bách khoa Đà Nẵng             |
|       | KS02       | KS-501-0039     |                   |                    |                                                                |                    |            |                              |                                       |                                     | Khảo sát địa hình           |                         |                                                    | 2                  |                        |                       |                              |            |                                  |

| Số TT | Mã môn thi | Số chứng chỉ  | Họ và tên        | Ngày sinh DD/MM/YY | Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)              | CMND /Thẻ Căn cước | SĐT         | Email                          | Trình độ chuyên môn (CD-CN-KS-Ths-TS)             | Lĩnh vực đăng ký Sát hạch                | Hạng đăng ký (I-II-III) | Nơi đăng ký dự sát hạch | Đơn vị công tác                                    | Cấp mới/chuyển đổi | Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC | Nơi cấp CMT/Thẻ CC/HC | Quốc tịch theo CMT/Thẻ CC/HC | Hệ đào tạo | Cơ sở đào tạo             |
|-------|------------|---------------|------------------|--------------------|-----------------------------------------------------|--------------------|-------------|--------------------------------|---------------------------------------------------|------------------------------------------|-------------------------|-------------------------|----------------------------------------------------|--------------------|------------------------|-----------------------|------------------------------|------------|---------------------------|
| 20    | GS03       |               | Hồ Xuân Cường    | 26/09/1988         | thôn 19, xã EaKTur, huyện CưKuin, Đắk Lắk           | 240979130          | 0898354379  | Xuancuong2609@gmail.com        | Kỹ sư cầu đường                                   | Giám sát công trình giao thông cầu       | 3                       | DAL                     | CTy TNHH TV XD Giao thông Thành Sơn                | Cấp mới            | 01/02/2012             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | Chính quy  | ĐH GTVT TP.HCM            |
| 21    | GS01       |               | Nguyễn Như Phong | 05/02/1985         | 284/15 Võ Văn Kiệt, TP.BMT                          | 240937263          | 0986006609  | phongnguyen5285@gmail.com      | Trung cấp                                         | Giám sát Dân dụng và Công nghiệp         | 3                       | DAL                     | Trung tâm Kiểm định xây dựng - Sở Xây dựng Đắk Lắk | Cấp mới            | 22/04/2004             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | Chính quy  | Cao đẳng XD số 2          |
|       | KD02       |               |                  |                    |                                                     |                    |             |                                |                                                   | Kiểm định công trình xây dựng DD&CN      | 3                       |                         |                                                    | Cấp mới            |                        |                       |                              |            |                           |
| 22    | KD02       |               | Vi Thanh Tuấn    | 12/12/1988         | 119/22 Mai Hắc Đế, TP.BMT                           | 240965775          | 0979422468  | thanhtuansxd@gmail.com         | Kỹ sư Xây dựng DD&CN                              | Kiểm định công trình xây dựng DD&CN      | 2                       | DAL                     | Trung tâm Kiểm định xây dựng - Sở Xây dựng Đắk Lắk | Cấp mới            | 02/12/2009             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | Chính quy  | ĐH công nghệ Sài Gòn      |
|       | TK09       |               |                  |                    |                                                     |                    |             |                                |                                                   | Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN        | 2                       |                         |                                                    | Cấp mới            |                        |                       |                              |            |                           |
| 23    | GS01       | DAL-00015343  | Lê Bá Vũ         | 10/09/1981         | TDP 2, thị trấn EaDrăng, huyện EaHLeo,Đắk Lắk       | 241439334          | 0935090701  | vueahleo10@gmail.com           | Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng                           | Giám sát Dân dụng và Công nghiệp         | 2                       | DAL                     | Ban QLDA ĐT XD huyện EaHLeo                        | Chuyển đổi         | 28/12/2011             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | Tại chức   | ĐH Kiến trúc TP.HCM       |
|       | QLDA       |               |                  |                    |                                                     |                    |             |                                |                                                   | Quản lý dự án                            | 3                       |                         |                                                    | Cấp mới            |                        |                       |                              |            |                           |
| 24    | KS02       |               | Nguyễn Bình Tây  | 03/07/1985         | thôn Phước Thọ 1, xã Eaphê, huyện KRôngPăk, Đắk Lắk | 241865548          | 01638370250 | taybinhnguyen@gmail.com        | Trung cấp Thủy lợi                                | Khảo sát địa hình                        | 3                       | DAL                     | CTy TNHH MTV QLCT Thủy lợi Đắk Lắk                 | Cấp mới            | 07/06/2017             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | Chính quy  | Cao đẳng Nam Bộ           |
| 25    | KS02       |               | Phạm Văn Bình    | 29/08/1967         | Số 03 Trần Quốc Toàn, TP.BMT                        | 240380834          | 0909610566  | vanbinh.tracdia@yahoo.com.vn   | Trung học chuyên nghiệp ngành trắc địa công trình | Khảo sát địa hình                        | 3                       | DAL                     | CTy TNHH XD AAI                                    | Cấp mới            | 30/01/2008             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | Chính quy  | Trung học thủy lợi 2      |
| 26    | QLDA       |               | Dương Thái Bình  | 15/07/1983         | Tân Hà, EaTót, huyện KRôngNăng, Đắk Lắk             | 240739000          | 0975196196  | binhthoangda@gmail.com         | Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng                           | Quản lý dự án                            | 2                       | DAL                     | Ban QLDA ĐTXD huyện KRôngBúk                       | Cấp mới            | 17/05/2016             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | Tại chức   | ĐH GTVT TP.HCM            |
| 27    | KD04       |               | Cù Văn Thịnh     | 10/02/1986         | Tây Xuân, Tây Sơn, Bình Định                        | 215001912          | 0916911186  | thinhhom86@gmail.com           | Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng                           | Kiểm định công trình giao thông đường bộ | 2                       | DAL                     | Công ty Cổ phần TVXD Miền Trung                    | Cấp mới            | 03/04/2008             | CA tỉnh Bình Định     | Việt Nam                     | Chính quy  | Trường ĐH GT Vận Tải      |
|       | KD01       |               |                  |                    |                                                     |                    |             |                                |                                                   | Kiểm định xây dựng công trình cầu        | 2                       |                         |                                                    | Cấp mới            |                        |                       |                              |            |                           |
|       | GS03       | GS2-027-15844 |                  |                    |                                                     |                    |             |                                |                                                   | Giám sát công trình giao thông cầu       | 2                       |                         |                                                    | Chuyển đổi         |                        |                       |                              |            |                           |
|       | GS08       | GS2-027-15844 |                  |                    |                                                     |                    |             |                                |                                                   | Giám sát công trình đường bộ             | 2                       |                         |                                                    | Chuyển đổi         |                        |                       |                              |            |                           |
| 28    | TK13       |               | Đặng Tấn Phúc    | 01/01/1973         | Số 22 đường Mai Xuân Thưởng, TP. Buôn Ma Thuột      | 241803779          | 0963460470  | tanphuc.tdbk@gmail.com         | Kỹ sư thủy lợi-Thủy điện                          | Thiết kế công trình NN&PTNT              | 2                       | DAL                     | Công ty Thủy điện Buôn Kuốp                        | Cấp mới            | 31/10/2015             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | Chính quy  | Dại học Bách khoa Đà Nẵng |
| 29    | TK09       |               | Lê Vũ Hải        | 20/08/1985         | Xã Quỳnh Lộc, Thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An        | 186806197          | 0917849879  | txvdmnhntambmt@gmail.com       | Kỹ sư Xây dựng DD&CN                              | Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN        | 3                       | DAL                     | Công ty Cổ phần ĐT&TVXD Minh Tâm                   | Cấp mới            | 24/08/2016             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | Chính quy  | Trường ĐH XD Hà Nội       |
| 30    | GS08       |               | Vô Anh Nguyễn    | 20/09/1985         | 38 Hùng Vương, TP. BMT                              | 212194552          | 0933289022  | anhnguyendb48@gmail.com        | Kỹ sư xây dựng cầu đường                          | Giám sát công trình đường bộ             | 2                       | DAL                     | Công ty Cổ phần QL và XD Giao thông Đắk Lắk        | Cấp mới            | 04/11/2015             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | Chính quy  |                           |
| 31    | KS02       |               | Thái Văn Phúc    | 01/01/1961         | Phường Tân Lập, TP. BMT                             | 241291696          | 0983217639  | thaiphuc1959@gmail.com         | Trung cấp trắc địa                                | Khảo sát địa hình                        | 3                       | DAL                     | Công ty TNHH Xây dựng &Công nghệ Long Hưng         | Cấp mới            | 16/07/2008             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | Chính quy  | Trường kỹ thủy lợi 2      |
| 32    | GS06       |               | Phạm Vâm Đình    | 02/06/1952         | Số 236/21 đường Ngô Quyền, TP. BMT                  | 241044973          | 01695211066 | Congtytnhxxdlonghung@gmail.com | Kỹ sư thủy lợi                                    | Giám sát công trình NN&PTNT              | 3                       | DAL                     | Công ty TNHH Xây dựng &Công nghệ Long Hưng         | Cấp mới            | 16/09/2005             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | Chính quy  | Trường kỹ thủy lợi Hà Nội |
| 33    | GS06       |               | Trần Văn Hóa     | 19/05/1982         | Số 30/19 đường Lê Thị Hồng Gấm, TP. BMT             | 241869696          | 0907050407  | Congtytnhxxdlonghung@gmail.com | Kỹ sư thủy lợi                                    | Giám sát công trình NN&PTNT              | 3                       | DAL                     | Công ty TNHH Xây dựng &Công nghệ Long Hưng         | Cấp mới            | 18/08/2017             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | Chính quy  | Trường kỹ thủy lợi Hà Nội |

| Số TT | Mã môn thi | Số chứng chỉ  | Họ và tên        | Ngày sinh DD/MM/YY | Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)     | CMND /Thẻ Căn cước | SĐT         | Email                          | Trình độ chuyên môn (CD-CN-KS-Ths-TS) | Lĩnh vực đăng ký Sát hạch                 | Sát hạch đăng ký (I-II-III) | Nơi đăng ký dự sát hạch | Đơn vị công tác                                      | Cấp mới/chuyển đổi | Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC | Nơi cấp CMT/Thẻ CC/HC | Quốc tịch theo CMT/Thẻ CC/HC | Hệ đào tạo | Cơ sở đào tạo                |
|-------|------------|---------------|------------------|--------------------|--------------------------------------------|--------------------|-------------|--------------------------------|---------------------------------------|-------------------------------------------|-----------------------------|-------------------------|------------------------------------------------------|--------------------|------------------------|-----------------------|------------------------------|------------|------------------------------|
| 34    | DG01       | 0500-0136     | Đỗ Văn Chiến     | 06/12/1981         | Số 192/3/5 đường Nguyễn Chí Thanh, TP. BMT | 125090084          | 0978367085  | Vanchienbmt1981@gmail.com      | Kỹ sư thủy lợi                        | Định giá xây dựng                         | 2                           | DAL                     | Công ty TNHH Xây dựng & Công nghệ Long Hưng          | Chuyển đổi         | 11/01/2005             | CA tỉnh Bắc Ninh      | Việt Nam                     | Tại chức   | Trường ĐH thủy lợi Hà Nội    |
| 35    | TK14       |               | Nguyễn Đăng Hiếu | 22/05/1988         | Số 62 đường Y Ngông, TP. BMT               | 241116822          | 0947218080  | danghieubmt1988@gmail.com      | Kỹ sư thủy lợi                        | Thiết kế Hạ tầng kỹ thuật cấp, thoát nước | 3                           | DAL                     | Công ty TNHH Xây dựng & Công nghệ Long Hưng          | Cấp mới            | 11/12/2013             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | Chính quy  | Trường kỹ thủy lợi 2         |
| 36    | GS01       |               | Nguyễn Thế Minh  | 16/08/1982         | 02 A Tranh, TP.BMT                         | 240678791          | 0985151816  | ssssss741@yahoo.com            | Kỹ sư Xây dựng DD&CN                  | Giám sát Dân dụng và Công nghiệp          | 2                           | DAL                     | CTy TNHH TV XD Đắk Phú                               | Cấp mới            | 17/04/2014             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | Tại chức   | ĐH Bách khoa Đà Nẵng         |
|       | KS02       |               |                  |                    |                                            |                    |             |                                |                                       | Khảo sát địa hình                         | 2                           |                         |                                                      | Cấp mới            |                        |                       |                              |            |                              |
|       | DG01       |               |                  |                    |                                            |                    |             |                                |                                       | Định giá xây dựng                         | 2                           |                         |                                                      | Cấp mới            |                        |                       |                              |            |                              |
| 37    | DG01       | DG-0500-0020  | Nguyễn Ngọc Chín | 19/07/1972         | 18 hẻm 5, Hùng Vương TP.BMT                | 241058323          | 0914032229  | hieucviet.tv@gmail.com         | Kỹ sư cầu đường                       | Định giá xây dựng                         | 2                           | DAL                     | CTy TNHH TV Hiếu Việt                                | Chuyển đổi         | 28/12/2005             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | Tại chức   | ĐH Bách khoa Đà Nẵng         |
| 38    | DG01       | DG-0500-0208  | Nguyễn Thị Miên  | 14/11/1974         | 18 hẻm 5, Hùng Vương TP.BMT                | 240837426          | 0914585481  | hieucviet.tv@gmail.com         | Kỹ sư Xây dựng DD&CN                  | Định giá xây dựng                         | 2                           | DAL                     | CTy TNHH TV Hiếu Việt                                | Chuyển đổi         | 13/08/2016             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | Tại chức   | ĐH Bách khoa Đà Nẵng         |
| 39    | GS06       |               | Nguyễn Hữu Thi   | 12/04/1981         | Đ60 Hoàng Văn Thái, TP.BMT                 | 240745581          | 0983725152  | Congtytnhxxdlonghung@gmail.com | Kỹ sư thủy lợi                        | Giám sát công trình NN&PTNT               | 3                           | DAL                     | CTy TNHH XD & CN Long Hưng                           | Cấp mới            | 03/04/2003             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | Tại chức   | ĐH thủy lợi cơ sở 2          |
|       | TK13       |               |                  |                    |                                            |                    |             |                                |                                       | Thiết kế công trình NN&PTNT               | 3                           |                         |                                                      | Cấp mới            |                        |                       |                              |            |                              |
|       | KS02       |               |                  |                    |                                            |                    |             |                                |                                       | Khảo sát địa hình                         | 3                           |                         |                                                      | Cấp mới            |                        |                       |                              |            |                              |
| 40    | GS01       |               | Hoàng Anh Dũng   | 21/05/1984         | 37/20 Nguyễn Công Trứ, TP.BMT              | 240760311          | 0972232232  | hoangdungdtm@gmail.com         | Kỹ sư Xây dựng DD&CN                  | Giám sát Dân dụng và Công nghiệp          | 2                           | DAL                     | CTy TNHH TV XD Đắk Phú                               | Cấp mới            | 26/04/2017             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | Tại chức   | ĐH Bách khoa Đà Nẵng         |
|       | TK09       |               |                  |                    |                                            |                    |             |                                |                                       | Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN         | 2                           |                         |                                                      | Cấp mới            |                        |                       |                              |            |                              |
|       | KS02       |               |                  |                    |                                            |                    |             |                                |                                       | Khảo sát địa hình                         | 2                           |                         |                                                      | Cấp mới            |                        |                       |                              |            |                              |
| 41    | GS01       |               | Trần Việt Quốc   | 30/07/1989         | 24 Nguyễn Văn Linh, TP.BMT, tỉnh Đắk Lắk   | 241034119          | 01268181819 | awktranvietquocksxd@gmail.com  | Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng               | Giám sát Dân dụng và Công nghiệp          | 3                           | DAL                     | Công ty TNHH XD TM Hoàng Minh Phúc                   | Cấp mới            | 07/07/2005             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | chính quy  | ĐH công nghệ kỹ thuật TP.HCM |
| 42    | KS02       | KS1-501-00437 | Nguyễn Duy Thuật | 28/01/1984         | TDP 8A, P.Tân lợi, TP.BMT                  | 240799661          | 0911478696  | duythuat1984@gmail.com         | Kỹ sư thủy lợi                        | Khảo sát địa hình                         | 2                           | DAL                     | Công ty TNHH MTV quản lý công trình thủy lợi Đắk Lắk | Chuyển đổi         | 03/03/2016             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | tại chức   | Trường ĐH thủy lợi Hà Nội    |
|       | TK13       |               |                  |                    |                                            |                    |             |                                |                                       | Thiết kế công trình NN&PTNT               | 2                           | DAL                     | Công ty TNHH MTV quản lý công trình thủy lợi Đắk Lắk | Chuyển đổi         |                        |                       |                              |            |                              |
| 43    | TK07       |               | Lê Thành Luân    | 26/03/1987         | Nhon Mỹ, An Nhơn, Bình Định                | 211899063          | 0935960016  | lethanhluan@gmail.com          | Kỹ sư cầu đường                       | Thiết kế Công trình GT đường bộ           | 3                           | DAL                     | Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Công nghệ            | Cấp mới            | 03/02/2017             | CA tỉnh Bình Định     | Việt Nam                     | Chính quy  |                              |

| Số TT | Mã môn thi | Số chứng chỉ | Họ và tên       | Ngày sinh DD/MM/YY | Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC)   | CMND /Thẻ Căn cước | SĐT        | Email                       | Trình độ chuyên môn (CD-CN-KS-Ths-TS) | Lĩnh vực đăng ký Sát hạch         | Hạng đăng ký (I-II-III) | Nơi đăng ký dự sát hạch | Đơn vị công tác                               | Cấp mới/chuyển đổi | Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC | Nơi cấp CMT/Thẻ CC/HC | Quốc tịch theo CMT/Thẻ CC/HC | Hệ đào tạo | Cơ sở đào tạo |
|-------|------------|--------------|-----------------|--------------------|------------------------------------------|--------------------|------------|-----------------------------|---------------------------------------|-----------------------------------|-------------------------|-------------------------|-----------------------------------------------|--------------------|------------------------|-----------------------|------------------------------|------------|---------------|
|       | KS02       |              |                 |                    |                                          |                    |            |                             |                                       | Khảo sát địa hình                 | 3                       |                         | trình 82                                      | Cấp mới            |                        |                       |                              |            |               |
| 44    | TK09       |              | Lê Thị Hy       | 16/11/1989         | Tổ dân phố 5, TT Ea Đrăng, huyện EH'leo  | 241061272          | 0988244860 | lechy1611@gmail.com         | Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng               | Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN | 3                       | DAL                     | Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Công trình 82 | Cấp mới            | 27/12/2005             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | Chính quy  |               |
|       | GS01       |              |                 |                    |                                          |                    |            |                             |                                       | Giám sát Dân dụng và Công nghiệp  | 3                       |                         |                                               | Cấp mới            |                        |                       |                              |            |               |
| 45    | TK09       |              | Trần Xuân Chung | 10/09/1988         | Tổ dân phố 10, TT Ea Đrăng, huyện EH'leo | 241123285          | 0935347382 | tranchung821988@gmail.com   | Trung cấp xây dựng                    | Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN | 3                       | DAL                     | Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Công trình 82 | Cấp mới            | 07/05/2009             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | Chính quy  |               |
|       | GS01       |              |                 |                    |                                          |                    |            |                             |                                       | Giám sát Dân dụng và Công nghiệp  | 3                       |                         |                                               | Cấp mới            |                        |                       |                              |            |               |
| 46    | TK09       |              | Trần Văn Trục   | 06/12/1990         | Xã Ea Nam, huyện EH'leo                  | 215162242          | 0979875539 | tranvantrucdhktcn@gmail.com | Kỹ sư Kỹ thuật xây dựng               | Thiết kế Kết cấu công trình DD&CN | 3                       | DAL                     | Công ty cổ phần tư vấn xây dựng Công trình 82 | Cấp mới            | 15/08/2006             | CA tỉnh Đắk Lắk       | Việt Nam                     | Chính quy  |               |
|       | GS01       |              |                 |                    |                                          |                    |            |                             |                                       | Giám sát Dân dụng và Công nghiệp  | 3                       |                         |                                               | Cấp mới            |                        |                       |                              |            |               |

| Số TT | Mã môn thi | Số chứng chỉ | Họ và tên | Ngày sinh DD/MM/YY | Địa chỉ thường trú (Theo CMT hoặc TCC) | CMND /Thẻ Căn cước | SĐT | Email | Trình độ chuyên môn (CD-CN-KS-Ths-TS) | Lĩnh vực đăng ký Sát hạch | Hạng đăng ký (I-II-III) | Nơi đăng ký dự sát hạch | Đơn vị công tác | Cấp mới/chuyển đổi | Ngày cấp CMT/thẻ CC/HC | Nơi cấp CMT/Thẻ CC/HC | Quốc tịch theo CMT/Thẻ CC/HC | Hệ đào tạo | Cơ sở đào tạo |
|-------|------------|--------------|-----------|--------------------|----------------------------------------|--------------------|-----|-------|---------------------------------------|---------------------------|-------------------------|-------------------------|-----------------|--------------------|------------------------|-----------------------|------------------------------|------------|---------------|
|-------|------------|--------------|-----------|--------------------|----------------------------------------|--------------------|-----|-------|---------------------------------------|---------------------------|-------------------------|-------------------------|-----------------|--------------------|------------------------|-----------------------|------------------------------|------------|---------------|